

Bản án số: 27/2022/DS-ST
Ngày 22 tháng 02 năm 2022
“V/v tranh chấp hợp đồng vay”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Bé

Ông Nguyễn Quốc Diện

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 295/2021/TLST-DS, ngày 15 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp “*Tranh chấp hợp đồng vay*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2021/QĐXX-ST, ngày 30 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Địa chỉ: Số A, phường B, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trương Yến N, sinh năm 1991 – Nhân viên (Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Phùng Đức A, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13.10.2021 và các lời khai tại Tòa án, đại diện nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S trình bày: Ngày 15/6/2017 ông Phùng Đức A có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần S giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng với nội dung ông A có thỏa thuận đề nghị cấp thẻ tín dụng với hạn mức 17.000.000 đồng của Ngân hàng Thương mại cổ phần S. Căn cứ vào thu nhập của ông A, Ngân hàng Thương mại cổ phần S đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông A hạn mức tín dụng là 14.000.000 đồng. Sau khi được cấp tín dụng, ông A đã thực hiện các giao dịch thẻ tín dụng với tổng số tiền là 47.860.828 đồng. Ông A đã thanh toán cho Ngân hàng với tổng số tiền là 56.385.000 đồng sau đó không thanh toán nữa. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu ông A trả nợ nhưng ông A vẫn không trả. Đến ngày 01/10/2021 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của ông A và chuyển toàn bộ số dư nợ còn thiếu của ông A vào thời điểm vi phạm nghĩa vụ trả nợ sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 22/02/2022 ông A còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền vay vốn gốc là 14.719.695 đồng, lãi trong hạn 1.210.894 đồng, lãi quá hạn 605.447 đồng, tổng cộng 16.535.695 đồng. Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cái Nước giải quyết buộc ông Phùng Đức A phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền 16.535.695 đồng và lãi phát sinh từ ngày 22/02/2022 theo hợp đồng cho đến khi trả dứt số nợ trên theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo cho ông A biết về việc Ngân hàng Thương mại cổ phần S yêu cầu trả số tiền vay nhưng ông A không có ý kiến gì. Tòa án đã tổng đạt cho ông A thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng ông A không đến và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu của Ngân hàng

Thương mại cổ phần S. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hòa giải giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần S và ông A được. Tòa án tiến hành triệu tập ông A để tham gia phiên tòa sơ thẩm hợp lệ đến lần thứ hai nhưng ông A vẫn vắng mặt không lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt ông A theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần S với ông Phùng Đức A từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử được xác định là: “Tranh chấp hợp đồng vay” được quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn tại thời điểm hiện tại đều có địa chỉ tại ấp B, xã H, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Phùng Đức A đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia hòa giải nhưng đều vắng mặt nên vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được, do đó Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử. Các phiên tòa sơ thẩm mở vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 26/01/2022; 07 giờ 30 phút ngày 22 tháng 02 năm 2022 mặc dù bị đơn ông Phùng Đức A đã được thông báo về thời gian và địa điểm xét xử nhưng đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Tại phiên tòa Ngân hàng Thương mại cổ phần S yêu cầu ông A phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền tính đến ngày 22/02/2022 là 16.535.695 đồng và lãi phát sinh từ ngày 22/02/2022 theo hợp đồng cho đến khi trả dứt số nợ trên theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết. Hội đồng xét xử thấy rằng, căn cứ theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 929922 ngày 15/6/2017 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần S và ông Phùng Đức A và các giao dịch ông A đã thực hiện có cơ sở xác định ông A có giao dịch vay tiền từ Ngân hàng Thương mại cổ phần S, tính đến ngày 22/02/2022 ông Phùng Đức A còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần S với tổng số tiền vốn và lãi là 16.535.695 đồng là thực tế có xảy ra và đã vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 274 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S yêu cầu ông A trả lại số tiền vay vốn và lãi tính đến ngày 22/02/2022 là 16.535.695 đồng và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là phù hợp theo quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, ông A đã biết việc Ngân hàng Thương mại cổ phần S khởi kiện và biết các tài liệu chứng cứ mà Ngân hàng Thương mại cổ phần S cung cấp cho Tòa án nhưng ông A không có ý kiến phản đối hay đưa ra tài liệu chứng cứ gì để chứng minh về việc đã trả số tiền vay cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S hay chưa, nên việc Ngân hàng Thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông A phải chịu án phí là 826.700 đồng, Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 26; 35; 39; 147, 227, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 166, 185, 357, 463, 466, 468, 469 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S đối với ông Phùng Đức A.

Buộc ông Phùng Đức A phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền vay vốn và lãi tính đến ngày 22/02/2022 là 16.535.695 đồng (Mười sáu triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm chín mươi lăm đồng).

Kể từ ngày Ngân hàng Thương mại cổ phần S có đơn yêu cầu thi hành án, ông Phùng Đức A không thi hành khoản tiền nêu trên thì ông Phùng Đức A phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo thỏa thuận tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 929922 đã ký kết ngày 15/6/2017 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần S và ông Phùng Đức A.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Phùng Đức A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 826.700 đồng (Tám trăm hai mươi sáu nghìn bảy trăm đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ngân hàng Thương mại cổ phần S có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 465.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007577 ngày 15 - 11 - 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước được nhận lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, Ngân hàng Thương mại cổ phần S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Phùng Đức A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Kiệt